

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **346/2022/HS-ST**

Ngày 15-8-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Phi Hùng
2. Bà Đậu Thị Mỹ Long

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Bích Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 298/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 321/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 674/2022/HSST-QĐ ngày 27 tháng 7 năm 2022, đối với:

- Bị cáo: Nguyễn Văn N, sinh năm 2002 tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha: Nguyễn Văn T; họ tên mẹ: Trần Thị X; gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con út trong gia đình và chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (*Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 22/01/2022, Nguyễn Văn N sử dụng mạng xã hội Facebook liên hệ với tài khoản “Pháo hoa tết” (Không rõ họ, tên, địa chỉ chủ tài khoản) đặt mua 03 (Ba) hộp pháo hoa, loại 49 (Bốn mươi chín) ống/hộp, kí hiệu CS996; 03 (Ba) hộp pháo hoa, loại 49 (Bốn mươi chín) ống/hộp, kí hiệu KR5-4938, 02 (Hai) hộp pháo nổ loại dây, kí hiệu A9-2000 và 01 (Một) bịch pháo bi (dạng viên) loại 100 viên/bịch để sử dụng dịp tết Nguyên đán. Đến ngày 25/01/2022, tài khoản “Pháo hoa tết” liên hệ với Nam đến Công viên 30/4 thuộc phường TB, thành phố B để nhận số pháo trên. Sau đó, N đến Công viên 30/4 gặp 01 (Một) người đàn ông đi trên xe khách (Không rõ nhãn hiệu, biển số) để nhận số pháo trên và giao số tiền 7.900.000đ (Bảy triệu chín trăm nghìn đồng) cho người đàn ông rồi N mang số pháo trên về nhà cất giấu. Ngày 30/3/2022, Công an phường H kiểm tra nhà số 306/103/1/7, tổ 99, khu phố 10, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai phát hiện N đang tàng trữ số pháo trên nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hoà để điều tra, xử lý.

Vật chứng gồm:

03 (Ba) hộp pháo hoa, loại 49 (Bốn mươi chín) ống/hộp, số hiệu CS996; 03 (Ba) hộp pháo hoa, loại 49 (Bốn mươi chín) ống/hộp kí hiệu KR5-4938; 02 (Hai) hộp pháo nổ loại dây, kí hiệu A9-2000 và 01 (Một) bịch pháo bi (dạng viên) loại 100 viên/bịch.

Tại bản kết luận giám định số 2033/KL-KTHS ngày 06-4-2022, của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận:

+ 03 (Ba) khối hộp hình chữ nhật, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ký hiệu CS-996, bên trong mỗi khối có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 6,2kg.

+ 03 (Ba) khối hộp hình chữ nhật, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ký hiệu KR5-4938, bên trong mỗi khối có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 5,8kg.

+ 02 (Hai) khối hộp hình chữ nhật có kích thước 26cmx26cmx7,5cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong có chứa các ống giấy hình trụ tròn dài 3,3cm, đường kính 0,7cm liên kết với nhau thành tràng gửi giám định là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ lớn liên tiếp. Tổng khối lượng là 3,4kg.

+ 01 (Một) túi ni lông, bên trong có chứa các vật hình cầu (dạng quả bóng đá), vỏ nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,7cm, một đầu có sợi dây màu xanh gửi giám định là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. Tổng khối lượng là 0,5kg.

Tổng khối lượng pháo nổ các loại là 15,9 kg.

Tại Cáo trạng số: 315/CT-VKSBH ngày 29/6/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo Điểm c Khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị;

- Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 191 và Điểm i, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 60.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng.

- Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/8/2022, bị cáo Nguyễn Văn N có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Bị cáo Nguyễn Văn N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, Thông báo dời lịch xét xử. Ngày 15/8/2022, bị cáo Nguyễn Văn N có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điểm c, Khoản 2, Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Về hành vi bị truy tố, tội danh và các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- *Những chứng cứ xác định có tội:* Theo như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo Nguyễn Văn N thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong hồ sơ vụ án, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 30/3/2022, tại nhà số 306/103/1/7, Tổ 99, Khu phố 10, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn N đã có hành vi tàng trữ 03 (ba) hộp pháo hoa nổ, có ký hiệu CS-996 bên trong mỗi hộp có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn, khi

đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu; 03 (ba) hộp pháo nổ có ký hiệu KR5-4938, bên trong mỗi hộp có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn, khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu; 02 (hai) hộp pháo nổ, bên trong có chứa các ống giấy hình trụ tròn dài 3,3cm, đường kính 0,7cm liên kết với nhau thành tràng, khi đốt phát ra tiếng nổ lớn liên tiếp và 01 (một) túi ni lông, bên trong có chứa các vật hình cầu (dạng quả bóng đá), vỏ nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,7cm, một đầu có sợi dây màu xanh, khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. N tàng trữ số pháo này với mục đích để sử dụng thì bị Công an phường H kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Tổng khối lượng pháo nổ N tàng trữ là 15,9 kg.

- *Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lỗi:* Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, cụ thể là xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà Nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh, sử dụng một số loại hàng cấm, trong đó có các loại pháo nổ. Vì vậy, cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- *Về tội danh:* Từ căn cứ trên, xác định bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ hàng cấm” theo Điểm c, Khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Như vậy, bản Cáo trạng số 315/CT-VKSBH ngày 29/6/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo các điều khoản tương ứng nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không có.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự được quy định tại Điểm i, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Từ những nhận định trên, xét về tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả của hành vi phạm tội gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo cũng như yêu cầu của việc đấu tranh phòng chống tội phạm, Hội đồng xét xử xét thấy hành vi tàng trữ pháo nổ của bị cáo chỉ nhằm mục đích sử dụng, không có mục đích buôn bán hay mục đích trái phép khác. Tuy nhiên, bị cáo sau khi mua về còn đang cất giấu chưa kịp sử dụng thì bị kiểm tra, phát hiện bắt quả tang nên đã ngăn chặn được tác hại đối với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Do đó, không cần thiết áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, bản thân bị cáo có công việc, có thu nhập nên việc áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với

bị cáo là phù hợp vừa đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của pháp luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là tàng trữ pháo nổ về để sử dụng, không có mục đích thu lợi bất chính. Bên cạnh đó, bị cáo hiện nay ở chung với bố mẹ và anh trai, không có tài sản riêng gì nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Các vấn đề khác liên quan đến nội dung vụ án:

Đối với đối tượng mà N đã liên hệ mua pháo nổ thông qua mạng xã hội Facebook, do chưa xác minh được nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) khối hộp hình chữ nhật, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ký hiệu CS-996 bên trong mỗi hộp có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn; 02 (hai) khối hộp hình chữ nhật có kích thước 17x17x12cm, có ký hiệu KR5-4938, bên trong mỗi hộp có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn; 01 (một) khối hộp hình chữ nhật, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong có chứa các ống giấy hình trụ tròn dài 3,3cm, đường kính 0,7cm (hàng cấm còn lại sau giám định).

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Nhận định về phần trình bày của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và đề xuất mức hình phạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Đối với phần trình bày của bị cáo:

Trong đơn xin xét xử vắng mặt, bị cáo thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

1. Áp dụng Điểm c Khoản 1, Điều 191; Điểm i, s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm a, Khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N nộp phạt số tiền 70.000.000 đồng (Bảy mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm c, Khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) khối hộp hình chữ nhật, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, có ký hiệu CS-996 bên trong mỗi hộp có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn; 02 (hai) khối hộp hình chữ nhật có kích thước 17x17x12cm, có ký hiệu KR5-4938, bên trong mỗi hộp có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn; 01 (một) khối hộp hình chữ nhật, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong có chứa các ống giấy hình trụ tròn dài 3,3cm, đường kính 0,7cm (hàng cấm còn lại sau giám định).

Các vật chứng này hiện đang lưu giữ tại Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14 tháng 7 năm 2022.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Bị cáo Nguyễn Văn N được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Văn phòng Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an TP Biên Hòa;
- Cơ quan THAHS – Công an TP Biên Hòa;
- Phòng HSNV - Công an TP Biên Hòa;
- Chi Cục THADS TP Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng và Thẩm phán.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Duyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

